

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Xuân M**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

\* *Bị đơn*: Anh **Đương Thanh P**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Xuân M và anh Đương Thanh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Xuân M và anh Đương Thanh P đều khai có 01 con chung tên Dương Ngọc Mỹ V, sinh ngày 09/4/2019. Sau khi ly hôn, anh Đương Thanh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; ghi nhận anh Đương Thanh P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Xuân M cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Xuân M có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Xuân M và anh Dương Thanh P đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Xuân M và anh Dương Thanh P đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Nguyễn Thị Xuân M tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005053 ngày 06/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Phương Yên**